

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2017/HNGĐ - ST
Ngày 28-12-2017
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Huy Hoàng;

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký Tòa án: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 176/2017/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2429/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn H, sinh năm 1963; ĐKKHKT: Số 5/172 Đình Đông, Đông Hải, quận Lê Chân, Hải Phòng; hiện đang thụ án tại: Trại giam K1 Hoàng Tiến, Chí Linh, Hải Dương. Vắng mặt

- *Bị đơn:* Anh Hoàng T, sinh năm 1964; hiện cư trú: 3145E Hillside Dr West Convina CA 91791, Hoa Kỳ; hiện tạm trú: Số 302 Trần Nguyên Hãn, Niệm Nghĩa, Lê Chân, Hải Phòng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai gửi Tòa án của nguyên đơn chị Nguyễn H trình bày: Chị và anh Hoàng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 14/7/2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại Việt Nam được một thời gian ngắn thì anh Thiệp quay về Hoa Kỳ để làm thủ tục bảo lãnh nhưng do điều kiện kinh tế không đảm bảo nên cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ từ chối. Do xa cách về địa lý, khả năng đoàn tụ không có, nay xác định tình cảm không còn chị đề nghị được ly hôn với anh Thiệp

- Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai anh Hoàng T tại Tòa án anh trình bày thống nhất về quá trình kết hôn, lý do xin ly hôn, con chung, tài sản chung như chị Nguyễn H đã trình bày.

Vì điều kiện anh Hoàng T ở Việt Nam chỉ được 1 thời gian ngắn; Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo giao nộp, công khai chứng cứ nhưng anh Thiệp vắng mặt nên theo khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án không tiến hành hòa giải được. Trong đơn xin ly hôn anh đề nghị được xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn H vắng mặt vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn vì chị cho rằng khả năng đoàn tụ vợ chồng không có, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng T.

Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn H và anh Hoàng T cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc hôn nhân của anh chị. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn H và anh Hoàng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Chị Nguyễn H và anh Hoàng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 14/7/2006, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014 đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ở Việt Nam được một thời gian ngắn thì anh Hoàng T quay về Hoa Kỳ để làm thủ tục bảo lãnh cho chị Hoa nhưng do điều kiện kinh tế không đảm bảo nên cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ từ chối. Do xa cách về địa lý, khả năng đoàn tụ không có, cuộc sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đề nghị xin ly hôn là hoàn toàn chính đáng.

Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn H và anh Hoàng T mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không tồn tại; cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị xin được ly hôn của chị Nguyễn Thị Hảo.

- Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo chị Nguyễn H và anh Hoàng T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn H được ly hôn anh Hoàng T.

Về con chung, tài sản chung: Chị Nguyễn H và anh Hoàng T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010530 ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Hoa đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo:

+ Anh Hoàng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

+ Chị Nguyễn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đường sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Thụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Huy Hoàng Trần Đăng Khoa

Hoàng Ngọc Thụ

